**MA TRẬN PHẦN THI ĐỌC HIỂU – KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT GIỮA HỌC KÌ 1**

**LỚP 4 NĂM HỌC : 2024 - 2025**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung kiến thức** | **Số câu/**  **Câu số/ Số điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | | **Mức 3** | **Tổng** |
| **TN** | **TN** | **TL** | **TL** |  |
| **PHẦN ĐỌC HIỂU** | | | | | | |
| 1. Xác định được hình ảnh nhân vật, chi tiết, hiểu được trong bài đọc. | *Số câu* | 1 | 1 |  |  | 2 |
| *Câu số* | 1 | 4 |  |  |  |
| *Số điểm* | 0.5 | 1.0 |  |  | 1.5 |
| 2. Hiểu ý chính, chủ đề của bài đọc hoặc nhận ra mối liên hệ giữa các chi tiết quan trọng. | *Số câu* | 1 |  |  |  | 1 |
| *Câu số* | 2 |  |  |  |  |
| *Số điểm* | 0.5 |  |  |  | 0.5 |
| 3. Nhận biết được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động, lời thoại. | *Số câu* | 1 | 1 |  |  | 2 |
| *Câu số* | 3 | 5 |  |  |  |
| *Số điểm* | 1.0 | 1.0 |  |  | 2.0 |
| 4. Nêu được suy nghĩ hành động của mình sau khi đọc bài rút ra được nội dung câu chuyện. | *Số câu* |  |  |  | 1 | 1 |
| *Câu số* |  |  |  | 6 |  |
| *Số điểm* |  |  |  | 1 | 1.0 |
| **PHẦN KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT** | | | | | | |
| 1. Nhận biết được động từ có trong câu. | *Số câu* | 1 |  |  |  | 1 |
| *Câu số* | 8 |  |  |  |  |
| *Số điểm* | 0.5 |  |  |  | 0.5 |
| 2. Danh từ chỉ hiện tượng và danh từ chung: đặc điểm và chức năng. | *Số câu* |  | 1 |  |  | 1 |
| *Câu số* |  | 9 |  |  |  |
| *Số điểm* |  | 1.0 |  |  | 1.0 |
| 3. Quy tắc viết tên riêng của cơ quan, tổ chức | *Số câu* | 1 |  |  |  | 1 |
| *Câu số* | 7 |  |  |  |  |
| *Số điểm* | 0.5 |  |  |  | 0.5 |
| 4. Đặt được câu có chứa danh từ chung chỉ đồ dùng cá nhân. | *Số câu* |  |  |  | 1 | 1 |
| *Câu số* |  |  |  | 10 |  |
| *Số điểm* |  |  |  | 1.0 | 1.0 |
| **TỔNG** | *Số câu* | 5 | 3 |  | 2 | *10* |
| *Câu số* | 1,2,3,7,8 | 4,5,9 |  | 6,10 |  |
| *Số điểm* | **3.0** | **3.0** |  | **2.0** | **8.0** |

**TRƯỜNG TH TRẦN QUỐC TUẤN**

*Bình Thuận, ngày……tháng ….. năm 2024.*

**ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA KÌ I - NĂM HỌC 2024 - 2025**

MÔN: TIẾNG VIỆT.

*(Thời gian làm bài: 70 phút)*

**I. KIỂM TRA ĐỌC : (10 điểm)**

1. Đọc thành tiếng. (2 điểm)

Giáo viên thực hiện kiểm tra và ghi điểm cho học sinh bốc thăm đọc đoạn văn bản các bài: Điều mong ước kì diệu, Chậm và nhanh, Một ước mơ, Đôi giày ba ta màu xanh,... và trả lời câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên.

2. Đọc hiểu và kiến thức Tiếng Việt: (8 điểm)

Đọc thầm bài văn sau:

**CHUYỆN VỀ MỘT CÀNH NHO**

Một cành nho mảnh mai lớn lên nhờ những dòng nước khoáng tinh khiết từ lòng đất. Nó thật trẻ trung, khỏe mạnh và tràn đầy sức sống. Nó cảm thấy rất tự tin khi tất cả chỉ dựa vào chính bản thân nó.

Nhưng một ngày kia, bão lốc tràn về, gió thổi dữ dội, mưa không ngớt, cành nho bé nhỏ đã bị dập ngã. Nó rũ xuống, yếu ớt và đau đớn. Cành nho đã kiệt sức. Thật tội nghiệp! Bỗng nó nghe thấy tiếng gọi của các cành nho khác:

- Hãy lại đây và nắm lấy tay tôi!

Cành nho do dự trước lời đề nghị ấy. Từ trước đến giờ, cành nho bé nhỏ đã quen tự giải quyết khó khăn một mình. Nhưng lần này nó đã thật đuối sức…

Nó ngước nhìn cành nho kia với vẻ e dè và hoài nghi. “Bạn đừng sợ, bạn chỉ cần quấn những sợi tua của bạn vào tôi là tôi có thể giúp bạn đứng thẳng dậy trong mưa bão.” - Cành nho kia nói. Và cây nho bé nhỏ đã làm theo.

Gió vẫn dữ dội, mưa tầm tã và tuyết lạnh buốt ập về. Nhưng cành nho bé nhỏ không còn đơn độc, lẻ loi nữa mà nó đã cùng chịu đựng với những cành nho khác. Và mặc dù những cành nho bị gió thổi lắc lư, chúng vẫn tựa vào nhau như không sợ bất cứ điều gì.

Có những khó khăn chúng ta có thể vượt qua được bằng chính sức lực của mình. Nhưng có những thử thách lớn mà chúng ta chỉ có thể vượt qua nhờ tình yêu thương, đồng lòng gắn bó và chia sẻ với nhau như những cành nho nhỏ bé kia.”

*Theo Hạt giống tâm hồn*

**Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:**

**Câu 1**: Lúc đầu, cành nho tự tin dựa vào ai? (0,5 điểm)

A. Dựa vào sức gió. B. Dựa vào cành nho khác.

C. Dựa vào nước khoáng trong lòng đất. D. Dựa vào sức mạnh của chính mình.

**Câu 2:** Điều gì đã khiến cành nho nhỏ bé cảm thấy đuối sức? (0,5 điểm)

A. Nắng gay gắt. B. Mưa bão lớn. C. Hạn hán. D. Ngập lụt.

**Câu 3:** Khi cành nho kia nói : “Bạn đừng sợ, bạn chỉ cần quấn những sợi tua của bạn vào tôi là tôi có thể giúp bạn đứng thẳng dậy trong mưa bão.” Cây nho nhỏ bé có làm theo không? (1 điểm)

A. Cây nho bé nhỏ đã làm theo.B. Cây nho bé nhỏ không làm theo.

C. Cây nho bé nhỏ lo lắng không làm theo.D. Cây nho bé nhỏ đã do dự.

**Câu 4:** Cành nho khác đã giúp đỡ cành nho nhỏ bé bằng cách nào?(1 điểm)

A. Nhờ các cành nho khác giúp đỡ.

B. Khuyên cành nho nhỏ bé kia hãy tự đương đầu với gió bão.

C. Khuyên cành nho nhỏ bé nắm lấy tay, quấn những sợi tua để vượt qua gió bão.

D. Khuyên cành nho nhỏ bé trốn đi.

**Câu 5:** Trước lời đề nghị giúp đỡ của cành nho khác, cành nho nhỏ bé đã: (1 điểm)

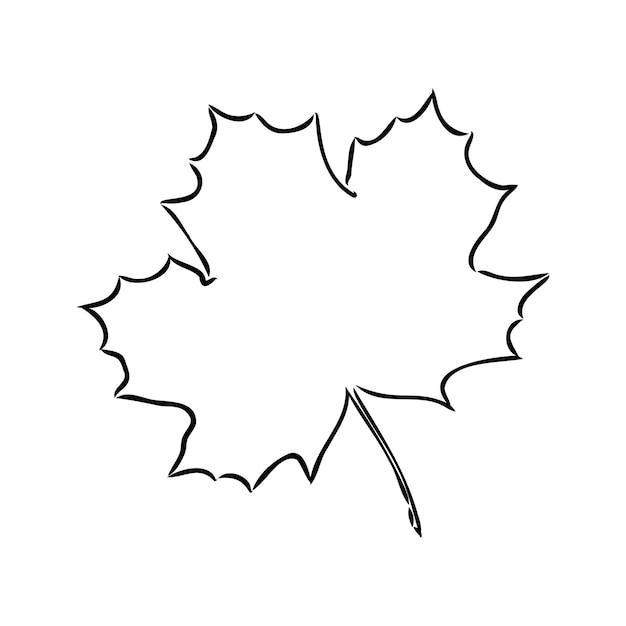
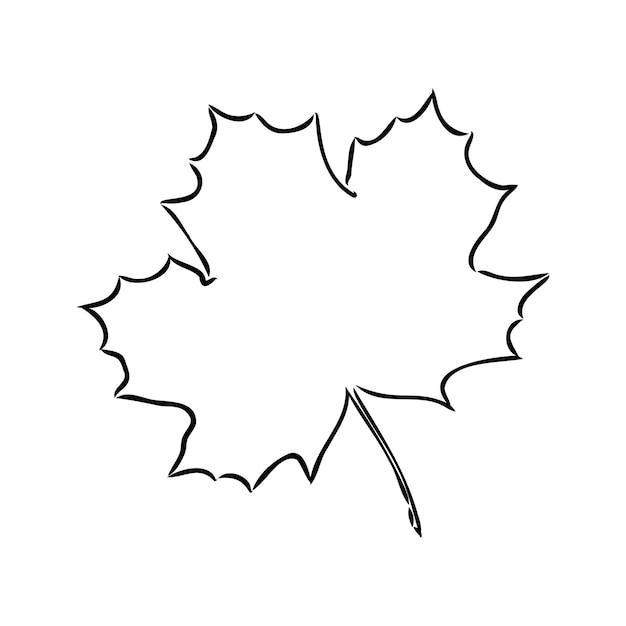
1. Mặc kệ, tự đương đầu với khó khăn. B. Từ chối và cảm ơn cành nho đó.

C. Cành nho do dự trước lời đề nghị ấy.

D. Cành nho do dự ngước nhìn cành nho kia với vẻ e dè và hoài nghi.

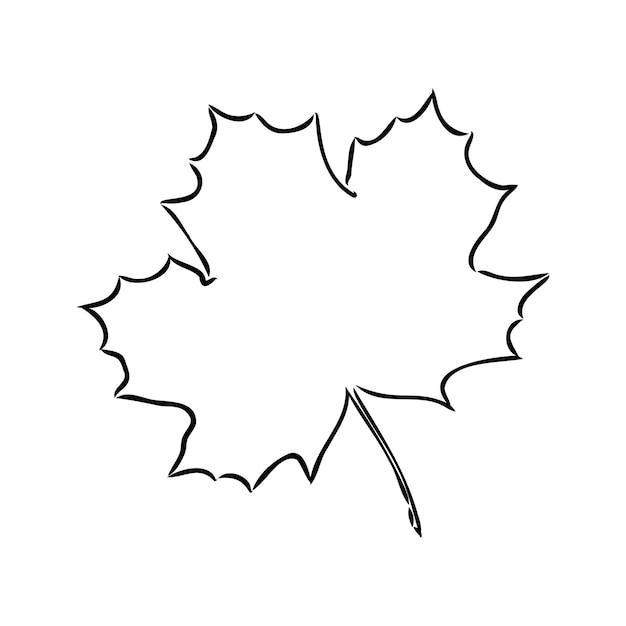
**Câu 6:** Câu chuyện trên muốn nói với chúng ta điều gì? (1 điểm)

**Câu 7:** Tô màu vào chiếc lá viết đúng quy tắc viết hoa tên cơ quan, tổ chức (0,5 điểm)



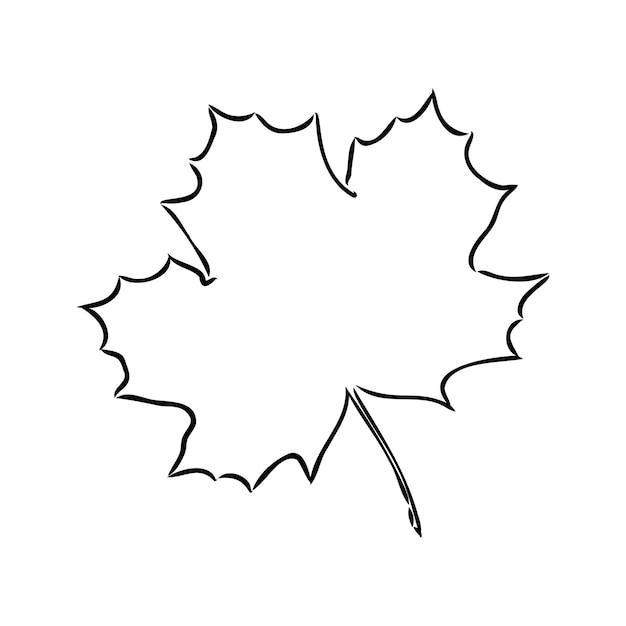
**Bộ Thông tin**

**và Truyền thông**



**[Hội Liên hiệp thanh niên](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_Li%C3%AAn_hi%E1%BB%87p_Thanh_ni%C3%AAn_Vi%E1%BB%87t_Nam)**

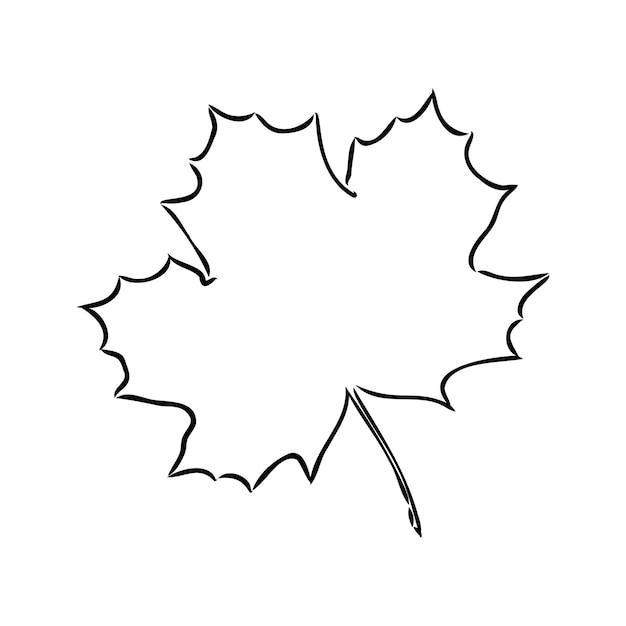
**[Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BB%99i_Li%C3%AAn_hi%E1%BB%87p_Thanh_ni%C3%AAn_Vi%E1%BB%87t_Nam)**



**Đài**

**truyền hình**

**việt Nam**



**Trường tiểu học Trần Quốc Tuấn** **[Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam](http://mattran.org.vn/)**

**Câu 8 :** Nối các động từ đã cho vào nhóm thích hợp: (0,5 điểm)



**nắm**

**nghe**

**nghi ngờ**

**yêu thích**

**quấn**



**Động từ chỉ hoạt động**

**Động từ chỉ trạng thái**



**mong ước**

**vội vàng**

**lo lắng**

**lái**

**thổi**

**Câu 9 :** Trong bài đọc trên có các danh từ chỉ hiện tượng tự nhiên là: (1 điểm)

A. Bão lốc, mưa, tuyết. B. Bão lốc, cành nho, lòng đất.

C. Cành nho, lòng đất, mưa, tuyết. D. Nước khoáng, bão lốc, mưa.

**Câu 10 :** Đặt câu có chứa danh từ chung chỉ đồ dùng cá nhân: (1 điểm)

**II. KIỂM TRA VIẾT. (10 điểm)**

Tập làm văn :

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện đã được nghe/ đã đọc mà em yêu thích.

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I : Kiểm tra đọc (10 điểm)**

**1. Đọc thành tiếng:** (2 điểm).

( Thời gian khoảng 3-5 phút/ em )

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** |
| - Đọc đúng đoạn văn bản, tốc độ khoảng 80 đến 90 tiếng/ 1 phút  - Đọc diễn cảm đoạn văn bản, bước đầu nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng, thể hiện được cảm xúc qua giọng đọc  - Nghe hiểu và trả lời đúng trọng tâm câu hỏi về nội dung đoạn đọc. | *\_ 1 điểm*  *\_ 0,5 điểm*  *\_ 0,5 điểm.* |

**HS bốc thăm, đọc và trả lời các câu hỏi của nội dung bài đọc.** (Kèm theo các bài đọc phần sau)

**2.** **Đọc hiểu + Kiến thức tiếng Việt:** (8 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | C | B | A | C | D | - | - | - | A | - |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 1 | 1 | 1 | 1 | 0,5 | 0,5 | 1 | 1 đ |

**Câu 6:** (1 điểm) (Giáo viên chấm linh động tùy theo mức độ trả lời của học sinh)

VD: HS nêu được câu chuyện muốn nói với chúng ta: Có những thử thách lớn, cần phải gắn bó và chia sẻ với nhau, mới vượt qua được.

**Câu 7:** (0,5 điểm). Tô màu vào chiếc lá:

Bộ Thông tin và Truyền thông, [Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.](http://mattran.org.vn/)

**Câu 8:** (0,5 điểm).

- Nối động từ chỉ hoạt động: nắm, nghe, quấn, lái, thổi.

- Nối động từ chỉ trạng thái: yêu thích, nghi ngờ, lo lắng, vội vàng, mong.

**Câu 10:** Đặt câu có chứa danh từ chung chỉ đồ dùng cá nhân. (1 điểm).

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** |
| - Tìm được danh từ chung chỉ đồ dùng cá nhân: Ví dụ: cặp, bút, thước, dép, …  - Đặt được câu đơn giản có chứa danh từ chung chỉ đồ dùng cá nhân. *Ví dụ*: em có một chiếc cặp rất đẹp.  - Đặt được câu đơn giản có chứa danh từ chung chỉ đồ dùng cá nhân, trình bày câu đúng thể thức văn bản. *Ví dụ*: Vào năm học mới mẹ mua cho em một chiếc cặp rất đẹp.  - Đặt được câu có chứa danh từ chung chỉ đồ dùng cá nhân, trình bày câu đúng thể thức văn bản, có yếu tố sáng tạo/ cảm xúc. *Ví dụ:* Chiếc cặp sách của em đã đi theo em suốt những năm tháng học trò. | *- 0,25 điểm*  *- 0,5 điểm*  *- 0,75điểm*  - 1 điểm |

**Phần II: Kiểm tra Viết. (10 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ý** | **Điểm thành phần** | **2 điểm** | | **1 điểm** | **0,5 điểm** | **0 điểm** |
| **NỘI DUNG – 5 ĐIỂM** | | | | | | |
| 1 | Mở bài  *1 điểm* |  | | Có phần mở bài viết bằng một vài câu giới thiệu gồm: Tên câu chuyện, tình huống hoặc lí do khiến em chọn câu chuyện này. | Có phần mở bài viết bằng một câu giới thiệu tên câu chuyện, | Không viết phần mở bài hoặc viết mở bài với ý không rõ nêu tên câu chuyện, |
| 2 | Thân bài  *3 điểm* | Số lượng, trình tự sự việc được kể  *– 1 điểm* | | Kể đủ các sự việc của cốt truyện và theo đúng trình tự sự việc | Kể còn thiếu sự việc và trình tự sự việc chưa đúng như cốt truyện. | Chưa kể được các sự việc và chưa đúng trình tự các sự việc trong cốt truyện. |
|  | Nội dung sự việc được kể  *2 điểm*  ***Mỗi sự việc được kể đầy đủ từ 3 đến 4 yêu cầu sau.*** | - Kể được việc làm của nhân vật chính.  - Kể được việc làm của nhân vật phụ trong sự việc (nếu có).  - Biết kể bằng lời kể của người viết và lời nói của nhân vật.  - Biết tả ngoại hình của nhân vật xen lời kể. | Mỗi sự việc được kể đạt 2 đến 3/ 4 yêu cầu của mức 2 điểm. | Mỗi sự việc được kể đạt 1/ 4 yêu cầu của mức 2 điểm. | Mỗi sự việc được kể không đạt yêu cầu nào của mức 2 điểm. |
| 3 | Kết bài  *1 điểm* |  | | Có phần kết bài viết bằng một hoặc vài câu với nội dung nêu 2 trong số các ý sau:ý nghĩa của câu chuyện sự đánh giá hoặc nhận xét về nhân vật chính trong câu chuyện và bài học bản thân rút ra từ câu chuyện liên hệ với thực tiễn đời sống. | Có phần kết bài viết bằng một hoặc vài câu với nội dung nêu 1 trong số các ý sau: ý nghĩa của cây chuyện, sự đánh giá hoặc nhận xét về nhân vật chính trong câu chuyện/ bài học bản thân rút ra từ câu chuyện/ liên hệ thực tế với thực tiễn đời sống. | Không viết kết bài hoặc viết kết bài không rõ một ý nào của mức 0,5 điểm. |
| **KĨ NĂNG – 5 ĐIỂM** | | | | | | |
| 4 | Chính tả:  *2 điểm* | a. Chữ viết rõ ràng, sạch sẽ, không tẩy xóa.  b. Chỉ mắc từ 0 đến 5 lỗi chính tả. | | a. Chữ viết rõ ràng.  b. Mắc không quá 8 lỗi chính tả. | a. Chữ viết còn tẩy xóa.  b. Mắc không quá 10 lỗi chính tả.. | Chữ viết chưa đúng kiểu, văn bản khó đọc |
| 5 | Thể thức văn bản  *1 điểm* |  | | Trình bày rõ và đủ 3 phần Mở bài, thân bài, kết bài, đúng thể thức đoạn văn | Đúng thể thức của đoạn văn | Không rõ 3 phần bài văn, đoạn văn |
| 6 | Dùng từ đặt câu:  *1 điểm*. |  | | Có từ 0 đến 3 lỗi về dùng từ đặt câu không chính xác, lặp từ các lỗi giống nhau thì chỉ tính một lỗi. Có từ 0 đến 3 lỗi viết sai câu hoặc diễn đạt lủng củng không rõ ý. | Có từ 4 đến 5 lỗi về dùng từ đặt câu không chính xác, lặp từ các lỗi giống nhau thì chỉ tính một lỗi. Có từ 4 lỗi viết sai câu hoặc diễn đạt lủng củng không rõ ý. | Có hơn5 lỗi về dùng từ đặt câu không chính xác, lặp từ các lỗi giống nhau thì chỉ tính một lỗi. Có 4 lỗi viết sai câu hoặc diễn đạt lủng củng không rõ ý. |
| 7 | Sáng tạo: *1 điểm*. | Bài văn có 2 trong 3 sự sáng tạo sau: Có những lời bày tỏ cảm xúc hoặc nhận xét của người viết xen vào lời kể một cách hợp lí.  -Có nhiều hình ảnh.  -Có nhiều lời kểhấp dẫn bởi cách dùng từ và đặt câu sáng tạo. | | Bài văn có 1 trong 2 sự sáng tạo sau: Có những lời bày tỏ cảm xúc hoặc nhận xét của người viết xen vào lời kể một cách hợp lí.  - Có nhiều lời kể hấp dẫn bởi cách dùng từ và đặt câu sáng tạo. | Có những lời bày tỏ cảm xúc hoặc nhận xét của người viết xen vào lời kể, một cách hợp lí. | Bài văn chưa thể hiện sự sáng tạo nào ở mức đã nêu. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| GIÁO VIÊN RA ĐỀ  Phạm Thị Thu Hường  Đào Thị Hường | CHUYÊN MÔN DUYỆT  Nguyễn Hữu Trãi | **HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Văn Khang** |

**Bài đọc kèm theo đề kiểm tra**

**ĐIỀU MONG ƯỚC KÌ DIỆU**

Đêm hè nóng nực, hai chị em ngồi hóng mát, giữa màn đêm lúc ấy bỗng có một ngôi sao vụt sáng, rạch qua bầu trời như một nhát kiếm chói lòa. Cậu em giật áo chị và nói:

- Chị ơi, em nghe người ta nói khi thấy sao đổi ngôi, mình mong ước điều gì thì hãy nói lên điều ước ấy. Thế nào cũng linh nghiệm!

Cô bé quay lại dịu dàng hỏi:

- Thế em muốn ước gì?

Nhớ đến bố con ông lão diễn trò ủ rũ bên đường hồi chiều, cậu em thủ thỉ:

- Ước gì… giấy trong thùng của ông lão biến thành tiền thật. Cô chị bèn cầm lấy tay em và nói với giọng đầy cảm động:

- À, chị bảo điều này …

- Gì ạ?

- À … à … không có gì. Chị chỉ nghĩ … ông cụ chắc cần tiền lắm!

Trong trí óc non nớt của cô bé bỗng hiện lên hình ảnh con lợn đất đựng tiền tiết kiệm cô để dành từ một năm nay trong góc tủ. Cô bé muốn dành cho bố con ông lão và cả em mình một niềm vui bất ngờ.

Theo Hồ Phước Quảng

Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy trả lời các câu hỏi sau :

**Câu 1**: Khi thấy sao đổi ngôi, cậu em đã làm gì?

*Trả lời:* Giật áo chị, nói: Chị ơi, em nghe người ta nói khi thấy sao đổi ngôi, mình mong ước điều gì thì hãy nói lên điều ước ấy. Thế nào cũng linh nghiệm.

**Câu 2:** Cậu bé ước điều gì? Tại sao?

*Trả lời:* Giấy trong thùng của ông lão biến thành tiền thật, vì thương bố con ông lão.

**Câu 3**: Cô chị đã nghĩ gì trước ước muốn của cậu em trai?

*Trả lời:* Dùng món tiền tiết kiệm của cô để giúp ông lão.

**CHẬM VÀ NHANH**

Sang học kì mới, cô giáo góp ý với lớp nên lập ra những đôi bạn cùng tiến. Dũng nhìn Minh, nhìn lại bản nhận xét. Ở đó, thật ít lời khen. Dũng biết, Minh đã cố gắng rất nhiều.

Mẹ nói, ngày bé, Minh bị một tai nạn, cánh tay phải của cậu bị ảnh hưởng. Vì vậy, Minh không được nhanh nhẹn như bạn bè.

“Chậm đâu phải lúc nào cũng không tốt. Nhai chậm để nghiền kĩ thức ăn, đi chậm để tránh những tai nạn đáng tiếc. Bạn chậm thì mình phải giúp bạn để bạn tiến bộ hơn chứ.”

- Dũng thầm nghĩ.

Các bạn trong lớp đang nhao nhao chọn bạn cho mình. Dũng giơ tay:

- Em xin được học cùng với bạn Minh.

Không riêng gì Minh, cả lớp lẫn cô giáo đều nhìn Dũng. Dũng nói:

- Mẹ em nói em nhanh ẩu đoảng, làm gì cũng mau mau chóng chóng cho xong. Em mong được bạn Minh giúp em chậm lại.

Cho đến lúc về, đôi lần Dũng thấy Minh đang lén nhìn mình. Đột nhiên cậu ta lên tiếng:

- Cảm ơn cậu.

- Sao cậu lại cảm ơn tớ?

- Vì cậu đã chọn tớ. Tớ cứ nghĩ sẽ không ai chịu học với tớ.

Dũng cười:

- Tớ phải cảm ơn cậu mới đúng. Vì cậu đã cho tớ cơ hội được giúp đỡ người bạn tớ yêu quý.

Nhìn Minh đỏ mặt, Dũng thấy buồn cười. Chiều nay, Dũng sẽ xin bố bộ cờ vua, nghe nói, Minh rất thích chơi cờ.

Theo NHỮNG HẠT GIỐNG TÂM HỒN

Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy trả lời các câu hỏi sau :

**Câu 1:**  **Minh là một cậu bé như thế nào?**

*Trả lời:* Không nhanh nhẹn, có nhiều hạn chế.

**Câu 2**: **Vì lí do nào, Dũng xin được học cùng Minh?**

*Trả lời:* Vì Dũng nghĩ rằng chậm chưa hẳn là không tốt; bạn chậm thì mình phải giúp đỡ bạn tiến bộ.

**Câu 3**: **Dũng giải thích với cô và các bạn vì sao mình chọn học cùng Minh?**

*Trả lời:* Dũng mong được Minh giúp Dũng chậm lại.

**MỘT ƯỚC MƠ**

Hồi nhỏ, tôi rất thích đi học và tất cả những gì thuộc về nó: lớp học, bảng đen, sách vở, những người bạn, tiếng giảng bài của thầy cô,... Và luôn ao ước sẽ có một ngày, tôi tự hào giương cao tấm bằng tốt nghiệp trong niềm vui sướng và ánh mắt mừng vui của mọi người. Nhưng tôi là con một gia đình nghèo, đông anh em. Tôi phải quyết định nghỉ học và xin làm việc trong một tiệm bánh. Từ đó ước mơ của tôi cũng lụi tàn dần. Lớn lên, như bao người phụ nữ khác, tôi lấy chồng, sinh con. Tôi quyết tâm không để các con mình thất học, phải sống khổ sở như tôi. Và hai vợ chồng tôi đã làm việc cật lực để nuôi dạy các con thành tài. Duy chỉ có cô con gái út Lin-đa là có vấn đề. Lin-đa từ nhỏ đã ốm yếu, khó nuôi, nên ít có trường nào nhận dạy bé lâu dài. Không đành lòng nhìn con đi theo vết xe đổ của mình, tôi bắt đầu hỏi thăm và tìm hiểu.

Cuối cùng, tôi cũng kiếm được trường, đăng kí không chỉ cho Lin-đa mà còn cho cả tôi cùng học nữa. Tôi muốn ở bên cạnh con, giúp đỡ nó và sâu xa hơn là tiếp tục thực hiện giấc mơ của mình. Thật là thú vị khi lại được đến trường. Nhưng cũng không dễ dàng chút nào khi ở tuổi 58, tôi phải vừa làm công việc nhà, vừa đánh vật với những con số. Hai mẹ con tôi luôn động viên, an ủi và giúp đỡ nhau trong học tập. Cứ thế cho đến ngày chúng tôi tốt nghiệp. Thật không ngờ, đến cuối đời, tôi mới được sống cho mình, cho hạnh phúc và ước mơ của mình. Có lẽ hơi trễ một chút nhưng tôi nhận ra một điều: đừng bao giờ chôn vùi những ước mơ! Hãy vững tin rằng, một ngày mai ta sẽ biến chúng thành hiện thực.

(Đặng Thị Hòa)

**Câu 1: Vì sao tác giả lại không được đến trường như bao bạn khác?**

**TL:** Vì tác giả sinh ra trong một gia đình nghèo nên phải nghỉ học.

**Câu 2: Vì sao tác giả lại đi học cùng con gái mình?**

TL: Tác giả muốn ở bên cạnh con, giúp đỡ nó và sâu xa hơn là tiếp tục thực hiện giấc mơ của mình.

**ĐÔI GIÀY BA TA MÀU XANH**

Ngày còn bé, có lần tôi đã thấy anh họ tôi đi đôi giày ba ta màu xanh nước biển. Chao ôi! Đôi giày mới đẹp làm sao! Cổ giày ôm sát chân. Thân giày làm bằng vải cứng, dáng thon thả, màu vải như màu da trời những ngày thu. Phần thân giày gần sát cổ có hai hàng khuy dập vào luồn một sợi dây trắng nhỏ vắt ngang. Tôi tưởng tượng nếu mang nó vào chắc bước đi sẽ nhẹ và nhanh hơn, tôi sẽ chạy trên những con đường đất mịn trong làng trước cái nhìn thèm muốn của các bạn tôi…

Sau này làm công tác Đội ở một phường, có lần tôi phải vận động Lái, một cậu bé lang thang, đi học. Tôi đi theo Lái trên khắp các đường phố. Một lần, tôi bắt gặp cậu ngẩn ngơ nhìn theo đôi giày ba ta màu xanh của một cậu bé đang dạo chơi. Hoá ra trẻ con thời nào cũng giống nhau. Tôi quyết định chọn đôi giày ba ta màu xanh để thưởng cho Lái trong buổi đầu tiên cậu đến lớp. Hôm nhận giày, tay Lái run run, môi cập mấp máy, mắt hết nhìn đôi giày, lại nhìn xuống đôi bàn chân mình đang ngọ nguậy dưới đất. Lúc ra khỏi lớp, Lái cột hai chiếc giày vào nhau, đeo vào cổ, nhảy tưng tưng.

Theo Hàng Chức Nguyên

**Câu 1. Tìm những chi tiết nói lên sự cảm động và niềm vui của Lái khi nhận đôi giày.**

**Tl:** Tay Lái run run, môi cậu mấp máy, mắt hết nhìn đôi giày lại nhìn xuống đôi bàn chân đang ngọ nguậy dưới đất. Lái cột hai chiếc giày với nhau, đeo vào cổ, nhảy tưng bừng.

Câu 2. **Vì sao chị phụ trách tặng cho Lái đôi giày ba ta trong buổi đầu tiên cậu đến lớp?**

**TL:** Vì biết Lái thích đôi giày ba ta và muốn đem lại niềm vui đến cho cậu.

**Câu 3. Câu chuyện “*Đôi giày ba ta màu xanh”* có ý nghĩa gì?**

TL: Bài đọc giúp em biết được còn nhiều bạn nhỏ khó khăn hơn mình, lang thang và không được đi học. Chúng ta cần phải giúp đỡ và tạo điều kiện giúp các bạn ấy cũng được đến trường.